

Bản án số: 101/2022/HS-ST
Ngày: 28/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hồng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Viết Tuấn

2- Bà Nguyễn Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Đình Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 89/2022/TLST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm: 2002; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Thu H; tiền án, tiền sự: Không; đầu thú và tạm giữ ngày 29/3/2022, ngày 07/4/2022 hủy bỏ biện pháp tạm giữ thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. “Có mặt”.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2000; ĐKKHKT: Xóm 6, xã P, huyện N, tỉnh N; chỗ ở: Số 23, ngách 21/2 ngõ 21 đường Q, quận C, Thành phố H. “Vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Đức T (tên gọi khác Bùi Ngọc Bảo), sinh năm 2003; ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh H; chỗ ở: Số 61, ngõ 1194 đường L, quận Đ, Thành phố H. “Vắng mặt”.

Người làm chứng: Anh Đỗ Thượng T, sinh năm 2000; ĐKKHKT: Xóm 6, xã P, huyện N, tỉnh N; chỗ ở: Số 23, ngách 21/2 ngõ 21 đường Q, quận C, Thành phố H. “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần mua lọ thuốc lá điện tử về dùng không muốn cho gia đình biết nên khoảng 00 giờ 20 phút ngày 29/3/2022, Nguyễn Đức T dùng máy tính hiệu Lenovo của gia đình vào tài khoản zalo “Heo con” nhắn tin vào tài khoản zalo tên “BducThuan” (tức zalo của anh Bùi Đức T, sinh 2003, trú tại: Đoàn Đào, Phù Cừ, Hưng Yên) đặt mua 10ml sản phẩm tinh dầu thuốc lá điện tử và hẹn giao hàng luôn đến địa chỉ nhà văn hóa thôn Lòi, Đ, Gia Lâm, Hà Nội. Sau đó, anh Thuận nhắn lại cho T biết số tiền phải T toán tổng là 605.000 đồng (gồm tiền hàng 500.000 đồng và tiền phí dịch vụ là 105.000 đồng). Do giao hàng vào buổi tối muộn nên không có ai nhận vận chuyển hàng, anh Thuận tăng tiền phí dịch vụ lên 110.000 đồng thì anh Nguyễn Văn Hiệu là người nhận đi giao hàng cho T. Trước khi giao hàng, anh Hiệu ứng trước số tiền 500.000 đồng cho anh Thuận, khi giao hàng anh Hiệu chỉ cần lấy tiền hàng và tiền phí dịch vụ của T là xong. Khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, anh Hiệu đi xe máy BKS 18L1 – 12161 rủ bạn cùng phòng trọ là Đỗ Thượng Tôn, sinh 2000, trú tại: Phúc Thắng, Nghĩa Hưng, Nam Định đi giao hàng cùng. Khi đến nơi, Hiệu đưa đơn hàng cho T kiểm tra và nói với T giá T toán là 610.000 đồng (gồm tiền hàng là 500.000 đồng, tiền phí dịch vụ là 110.000 đồng). Do T hiểu giá trị 01 lọ tinh dầu thuốc lá điện tử chỉ hết 500.000 đồng bao gồm cả phí dịch vụ nên giữa T và Hiệu xảy ra mâu thuẫn. T yêu cầu anh Hiệu gọi lại cho anh Thuận để xác định số tiền T toán nhưng không gọi được, T chỉ đồng ý trả số tiền 500.000 đồng thì anh Hiệu yêu cầu T trả lại hàng và tiền công đi về hết 200.000 đồng. Lúc này trên tay T vẫn đang cầm lọ tinh dầu thuốc lá điện tử, T nảy sinh ý định chiếm đoạt lọ tinh dầu trên nên không trả tiền. Thấy anh Hiệu cùng anh Tôn xuống xe đi về phía T thì T quay lại phía sau đóng gạch cũ gần đó nhặt được 01 miếng Proximăng dài khoảng 20cm, rộng khoảng 7 cm, có 1 đầu nhọn cầm ở tay trái dơ về trước hướng về người anh Hiệu cách anh Hiệu khoảng 30 cm, mục đích để anh Hiệu không dám lại gần, đồng thời tay phải T đẩy vào vai trái anh Hiệu rồi nhanh chóng cầm lọ tinh dầu bỏ chạy. Thấy anh Hiệu và anh Tôn đuổi theo nên T vứt miếng Proximăng ở đầu ngõ đối diện nhà văn hóa thôn Lòi và vứt lọ tinh dầu ở khu vực vườn sinh thái thôn Lòi. Quá trình xảy ra sự việc anh Hiệu không bị thương tích gì.

Vật chứng thu giữ: 01 vỏ hộp đựng lọ tinh dầu có hình chữ nhật và 01 mảnh Proxi măng màu xám.

Tại bản Cáo trạng số: 77/CT-VKS-GL ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung

năm 2017. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Nguyễn Đức T từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Gia bị cáo cho UBND xã Đ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp đựng lọ tinh dầu có hình chữ nhật và 01 mảnh Proxi măng màu xám.

Về dân sự: Không phải giải quyết.

Ý kiến của bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại; người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 29/3/2022, tại thôn Lòi, xã Đ, huyện G, thành phố H bị cáo Nguyễn Đức T đã có hành vi nhặt 01 miếng Proximăng dài khoảng 20cm, rộng khoảng 7 cm, có 1 đầu nhọn cầm ở tay trái dơ về phía trước, hướng về người anh Hiệu; tay phải của T đẩy vào vai trái anh Hiệu sau đó bỏ chạy để chiếm đoạt 01 lọ tinh dầu thuốc lá điện tử tổng trị giá 610.000 đồng của anh Nguyễn Văn Hiệu. Vì vậy, bị cáo phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo phạm tội lần đầu có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo nên cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng: Đối với 01 vỏ hộp đựng lọ tinh dầu và 01 mảnh Proxi măng liên quan đến hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về dân sự: Bị cáo Nguyễn Đức T đã trả số tiền 610.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Hiệu, anh Hiệu đã nhận tiền và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không phải giải quyết.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G, thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật màu đen trắng, đáy hình vuông cạnh 2,5 cm, chiều dài hộp 8,5 cm và 01 miếng Proxi mỏng màu xám, kích thước 7x 13 cm, có một đầu vát nhọn. Số vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 27/6/2022 giữa Công an huyện Gia Lâm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Công an, VKSND, THADS h: Gia Lâm;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Quang